

Số: /QĐ-UBND Phường Đức Xuân, ngày tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG ĐỨC XUÂN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Tiết kiệm, chống lãng phí ngày 10/12/2025;

Căn cứ Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 2578/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc ban hành Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026 tỉnh Thái Nguyên;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị tại Tờ trình số 44/TTr-KTHT&ĐT ngày 29 tháng 01 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026.

Điều 2. Chánh Văn phòng HĐND và UBND, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Gửi bản điện tử:*
- Như Điều 2 (t/h);
 - Sở Tài chính (b/c);
 - TT Đảng ủy, TT HĐND phường (b/c);
 - CT, PCT UBND phường;
 - Lưu: VT, KTHT&ĐT (N).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Long Văn Thắng

CHƯƠNG TRÌNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /01/2026 của UBND phường Đức Xuân)

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026

1. Mục tiêu

Mục tiêu tiết kiệm, chống lãng phí (sau đây viết tắt là TK, CLP) năm 2026 là thực hiện kiên quyết, đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp hữu hiệu trong công tác TK, CLP trong các lĩnh vực, tạo sự lan tỏa mạnh mẽ, nắm bắt cơ hội, đẩy lùi thách thức, tăng tốc, bứt phá về đích, phấn đấu đạt kết quả cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2026 - 2030, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026; sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho phát triển kinh tế, đảm bảo an ninh - quốc phòng và an sinh xã hội; tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Xây dựng bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; xây dựng cơ sở hạ tầng đồng bộ, hiện đại; phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; gia tăng nguồn lực chăm lo cho Nhân dân, làm giàu trong giai đoạn cách mạng mới, xây dựng tương lai tốt đẹp, đưa tỉnh Thái Nguyên bước vào kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

2. Yêu cầu

a) Tổ chức quán triệt, triển khai nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết số 74/2022/NQ-QH15 ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Quốc hội về đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiết kiệm, chống lãng phí Chương trình hành động thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Tỉnh ủy Thái Nguyên về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác TK, CLP; chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm về phòng chống lãng phí; tiếp tục thực hiện nghiêm Nghị quyết số 53/NQ-CP ngày 14/4/2023 của Chính phủ về triển khai Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội về đẩy mạnh thực hiện chính sách, pháp luật về TK, CLP.

b) Bám sát các yêu cầu, nhiệm vụ, chỉ tiêu, giải pháp tại chiến lược quốc gia về phòng, chống lãng phí đến năm 2035 tại Quyết định số 806/QĐ-TTg ngày 22/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 26/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về triển khai thực hiện Quyết định số 806/QĐ-TTg ngày 22/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ về Chiến lược quốc gia phòng, chống lãng phí đến năm 2035 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên (giai đoạn 2025–2030); gắn với hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế - xã hội đề ra tại Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 được giao tại Nghị quyết số 261/NQ-HĐND ngày 23/12/2025 của HĐND phường Đức Xuân.

c) Chương trình TK, CLP phải đảm bảo tính toàn diện nhưng cần có trọng tâm, trọng điểm; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm đối với từng cơ quan, đơn vị, đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu trong việc xây dựng kế hoạch hành động; quản lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực của nhà nước gắn với ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, cải cách hành chính, xã hội hóa cung ứng dịch vụ sự nghiệp công; khắc phục những tồn tại hạn chế đã được chỉ ra qua kết quả giám sát, thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ được giao, không để ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của đơn vị; tổ chức triển khai kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện các văn bản về TK, CLP, qua đó tạo chuyển biến mạnh mẽ, tích cực trong nhận thức về công tác TK, CLP tại tất cả các đơn vị, góp phần nâng cao hiệu quả, hiệu lực huy động, phân bổ, quản lý, sử dụng các nguồn lực kinh tế - xã hội cho phát triển phường Đức Xuân, nâng cao cuộc sống của nhân dân.

d) Các chỉ tiêu TK, CLP của từng lĩnh vực phải được xây dựng chi tiết, lượng hóa tối đa, phù hợp với tình hình thực tế, bảo đảm thực chất, có cơ sở cho việc đánh giá, kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện theo quy định.

đ) TK, CLP phải gắn với tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thúc đẩy cải cách hành chính, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, phòng chống tham nhũng, tiêu cực và phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị.

3. Nhiệm vụ trọng tâm

Công tác THPT, CLP năm 2026 cần tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

a) Phấn đấu thực hiện cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 đã được HĐND phường, UBND phường đề ra.

b) Siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong quản lý, sử dụng tài chính, ngân sách; điều hành chi ngân sách nhà nước theo dự toán, bảo đảm chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; sử dụng hiệu quả các nguồn lực tài chính nhà nước gắn với huy động các nguồn lực xã hội và sắp xếp, tinh gọn bộ máy.

c) Tăng cường quản lý, sử dụng tài sản công, đảm bảo đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ, tập trung vào việc sắp xếp, xử lý tài sản, đặc biệt là nhà, đất gắn với việc sắp xếp, tổ chức tinh gọn bộ máy.

d) Đẩy mạnh phân bổ, triển khai thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công, nhất là các chương trình, dự án, công trình quan trọng, trọng điểm, Chương trình mục tiêu quốc gia, các công trình mang tính kết nối liên tỉnh, liên vùng. Tập trung rà soát, kiên quyết loại bỏ những dự án kém hiệu quả, dự án chưa thật sự cần thiết, cấp bách, ưu tiên vốn cho các dự án trọng điểm, cấp bách, tạo động lực cho phát triển nhanh và bền vững.

e) Xây dựng bộ máy tinh gọn, mạnh, hiệu năng hiệu lực, hiệu quả; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với nâng cao khả năng tự lực, tự cường, trách nhiệm quản trị địa phương.

g) Rà soát, tham gia ý kiến khắc phục những hạn chế, bất cập trong hệ thống pháp luật về TK, CLP nhất là những lĩnh vực dễ phát sinh lãng phí.

h) Ưu tiên nguồn lực, trí lực, chuẩn bị nhân lực, tập trung thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển khoa học và công nghệ đồng bộ, thông suốt.

i) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về TK, CLP, nhất là trong lĩnh vực đất đai, đầu tư, xây dựng, tài chính công, tài sản công, tài nguyên, khoáng sản. Thu hồi các dự án treo và đẩy nhanh việc thu hồi triệt để các tài sản, đất đai nhà nước bị thất thoát, vi phạm theo các kết luận, kiến nghị của các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.

k) Xây dựng văn hóa tiết kiệm, chống lãng phí trong đơn vị. Triển khai các biện pháp khuyến khích nhân dân tăng cường TK, CLP trong sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ TRONG CÁC LĨNH VỰC

Việc tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026 được thực hiện trên tất cả các lĩnh vực theo quy định của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2013, Luật Tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025 và pháp luật chuyên ngành có liên quan, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực cụ thể sau:

1. Trong quản lý, sử dụng tài sản công

a) Thực hiện đồng bộ các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công tại Luật quản lý, sử dụng tài sản công, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Dự trữ quốc gia và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

b) Tham gia ý kiến rà soát, hoàn thiện đồng bộ hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, trong đó tập trung hoàn thiện các quy định về tiêu chuẩn, định mức, chế độ quản lý, sử dụng tài sản công và khai thác đối với một số loại tài sản kết cấu hạ tầng theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công làm cơ sở để tổ chức khai thác có hiệu quả nguồn lực tài chính từ các loại tài sản này.

c) Hoàn thành việc rà soát lại toàn bộ tài sản công, trụ sở làm việc không sử dụng, sử dụng kém hiệu quả để quyết định xử lý theo thẩm quyền hoặc đề báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định xử lý theo quy định, không để lãng phí, thất thoát tài sản của nhà nước. Hoàn thành 100% việc sắp xếp, xử lý các cơ sở nhà đất phải sắp xếp lại, xử lý trên địa bàn phường theo quy định.

d) Tiếp tục thực hiện công tác tổng kiểm kê tài sản công tại các đơn vị; tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý theo Đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/03/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý, Quyết định số 3513/QĐ-BTC ngày 17/10/2025 của Bộ Tài chính ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư,

quản lý thời điểm 0h00 ngày 01 tháng 01 năm 2026; Kế hoạch số 110/KH-UBND ngày 03/11/2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc triển khai thực hiện Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên thời điểm 0h00 ngày 01 tháng 01 năm 2026; Kế hoạch số 121/KH-UBND ngày 14/11/2025 của UBND phường Đức Xuân triển khai thực hiện Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý trên địa bàn phường Đức Xuân thời điểm 0h00 ngày 01 tháng 01 năm 2026 đảm bảo tiến độ theo kế hoạch và tiếp tục cập nhật đầy đủ thông tin về tài sản vào cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công.

đ) Quản lý chặt chẽ việc sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết theo quy định nhằm phát huy công suất và hiệu quả sử dụng tài sản. Kiên quyết chấm dứt, thu hồi tài sản công sử dụng vào mục đích cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết không đúng quy định.

e) Tập trung giải quyết triệt để các nguyên nhân dẫn đến lãng phí tài sản công, tài nguyên thiên nhiên (nếu có).

g) Tiếp tục triển khai thực hiện Văn bản số 180/BXD-QLN ngày 10/01/2025 của Bộ Xây dựng về việc thực hiện phòng, chống lãng phí trong đầu tư xây dựng, quản lý sử dụng nhà ở thuộc tài sản công.

2. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước

a) Kiên quyết triệt để tiết kiệm các khoản chi chưa thực sự cần thiết để bảo đảm nguồn lực cho phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, bổ sung vốn đầu tư phát triển và hỗ trợ phục hồi, phát triển kinh tế; phấn đấu tăng cao hơn nữa tỷ lệ chi đầu tư phát triển; chỉ ban hành chính sách làm tăng chi ngân sách khi thực sự cần thiết và có nguồn bảo đảm; phân bổ và giao dự toán đúng thời hạn theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

b) Ngoài số tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên khi phân bổ dự toán năm 2026 để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội.

c) Đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập, giảm hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho các đơn vị sự nghiệp công lập.

3. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

a) Phân bổ vốn đầu tư công năm 2026 bảo đảm tập trung, có trọng tâm, trọng điểm, tuân thủ điều kiện, trật tự ưu tiên theo quy định của Luật Đầu tư công, các Nghị quyết của Quốc hội, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh; không để phát sinh nợ đọng đầu tư xây dựng theo đúng quy định của pháp luật.

Siết chặt kỷ cương, kỷ luật đầu tư công, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, cản trở làm chậm tiến độ giao vốn, thực hiện, giải ngân vốn; cá thể hóa trách nhiệm người đứng đầu trong trường hợp thực hiện, giải ngân chậm.

b) Trong dự toán ngân sách nhà nước năm 2026, tiết kiệm ngay 5% dự toán khi phân bổ chi đầu tư ngân sách từ đầu năm để bổ sung nguồn đầu tư công.

c) Tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện đồng bộ ở tất cả các công đoạn đầu tư dự án: lập, phê duyệt chủ trương đầu tư, bố trí vốn, chọn nhà thầu, quản lý chất lượng thi công, giải ngân... đảm bảo theo đúng quy định và chỉ đạo cụ thể của Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương; đẩy mạnh phân bổ, triển khai thực hiện tiến độ giải ngân đầu tư công, Chương trình mục tiêu quốc gia, đẩy nhanh tiến độ thực hiện và hoàn thành các dự án sử dụng vốn đầu tư công và vốn nhà nước khác; sớm đưa vào khai thác, sử dụng các dự án đã hoàn thành nhiều năm, không để lãng phí.

d) Có giải pháp giải quyết các khó khăn, vướng mắc đã tồn tại nhiều năm của các dự án đầu tư công theo quy định của pháp luật và hợp đồng đã ký kết.

đ) Nâng cao chất lượng thể chế quản lý đầu tư công, trong đó tập trung vào các khâu lập dự toán, phân bổ vốn, giao vốn, giải ngân vốn; cải thiện các yếu tố để tăng cường năng lực hấp thụ vốn của nền kinh tế, nhất là phân bổ và giải ngân vốn đầu tư công. Tham mưu các giải pháp đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công và giải pháp giải quyết dứt điểm tồn tại kéo dài đối với dự án trọng điểm, dự án có nguy cơ gây thất thoát, lãng phí; các dự án ngừng triển khai theo kết luận của các cơ quan chức năng.

e) Thực hiện phân bổ nguồn vốn đầu tư công giai đoạn 2026 - 2030 và năm 2026 đảm bảo kịp thời, đúng quy định.

4. Trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên

a) Sử dụng hiệu quả, tiết kiệm tài nguyên đất theo đúng quy hoạch tại Quyết định số 222/QĐ-TTg ngày 14/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch tỉnh Thái Nguyên thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Quyết định số 1288/QĐ-TTg ngày 03/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch tỉnh Bắc Kạn thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phân bổ chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 - 2030.

b) Tăng cường công tác quản lý, khai thác, sử dụng đất, tài nguyên, khoáng sản; kịp thời khắc phục các tồn tại, hạn chế; nâng cao chất lượng quy hoạch để bảo đảm khai thác, sử dụng đất, tài nguyên, khoáng sản tiết kiệm, hiệu quả, bền vững, giảm thiểu thất thoát, lãng phí, tác động tiêu cực đến môi trường; bổ sung các giải pháp để nâng cao hiệu quả khai thác, quản lý, sử dụng tài nguyên nước.

c) Tăng cường rà soát các dự án, kiến nghị liên quan đến đất đai trong các kết luận thanh tra, kiểm tra, bản án có khó khăn, vướng mắc và các dự án sử dụng đất chậm tiến độ để có phương án, giải pháp tháo gỡ theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định theo đúng quy định pháp luật, bảo đảm công khai, minh bạch, công bằng, hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, nhà đầu tư để sớm đưa đất vào khai thác, sử dụng, phát huy hiệu quả, không gây thất thoát, lãng phí. Làm rõ trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân có liên quan nhất là trách nhiệm giải trình của người đứng đầu để xảy ra các vi phạm, thất thoát, lãng phí đối với tài nguyên, đặc biệt là các trường hợp sử dụng đất sai mục đích, bỏ hoang hóa, vi phạm pháp luật gây lãng phí.

d) Tiếp tục rà soát, thực hiện kết nối liên thông hệ thống thông tin đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia tập trung, thống nhất. Trong đó có dữ liệu về quy hoạch

sử dụng đất, quản lý cập nhật biến động đến từng thửa đất, công bố công khai, minh bạch, tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận thông tin dữ liệu về quy hoạch sử dụng đất.

đ) Quản lý tài nguyên nước theo hướng tiết kiệm, hiệu quả. Thực hiện kiểm kê tài nguyên nước theo quy định của Luật Tài nguyên nước, của Thủ tướng Chính phủ,...

e) Tăng cường việc quản lý, sử dụng, tiết kiệm điện theo Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 08/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường tiết kiệm điện giai đoạn 2023 - 2025 và các năm tiếp theo.

g) Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực thi chính sách, pháp luật về đất đai theo hướng phối hợp chặt chẽ từ cơ sở, tập trung vào những vấn đề đang bức xúc như: các dự án dừng hoạt động, dự án chậm đưa vào sử dụng để lãng phí đất đai,... Thực hiện nghiêm việc xử lý, thu hồi các diện tích đất, mặt nước sử dụng không đúng quy định của pháp luật, sử dụng đất sai mục đích, sai quy hoạch sử dụng đất, sử dụng lãng phí, kém hiệu quả, bỏ hoang hóa và lấn chiếm đất trái quy định.

5. Trong tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động; nâng cao chất lượng cải cách hành chính

a) Tiếp tục kiện toàn, đẩy mạnh sắp xếp tổ chức bộ máy các đơn vị theo quy định của Trung ương, của tỉnh; trọng tâm là rà soát, sắp xếp, kiện toàn, tinh gọn đầu mối bên trong các cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập. Xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là người đứng đầu các cấp đủ phẩm chất, năng lực, uy tín ngang tầm nhiệm vụ trong điều kiện mới. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước trong tình hình mới, nhất là đội ngũ lãnh đạo, quản lý.

Bố trí, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức căn cứ vào vị trí việc làm, yêu cầu công việc, trình độ, năng lực chuyên môn theo quy định. Thực hiện nghiêm việc đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức theo hướng đề cao kết quả, hiệu quả công việc; gắn đánh giá cá nhân với tập thể vào kết quả thực hiện nhiệm vụ của đơn vị. Sử dụng hiệu quả kết quả đánh giá làm căn cứ trong bố trí, sử dụng, quy hoạch, bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức, nhất là đối với nhân sự quy hoạch cấp ủy khóa mới.

Công tác tinh giản biên chế: Thực hiện tinh giản biên chế theo phương án sắp xếp, tinh gọn bộ máy của Bộ Nội vụ phù hợp với lộ trình thực hiện chính sách quy định của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị. Hoàn thành đề án tự chủ để đảm bảo nhân lực thực hiện nhiệm vụ đối với các đơn vị sự nghiệp theo quy định. Tiếp tục giải quyết chế độ, chính sách, thẩm định hồ sơ, danh sách đề nghị tinh giản biên chế theo quy định của Chính phủ.

b) Tập trung đầu tư, thu hút mọi nguồn lực xã hội cho phát triển nhân lực, trọng tâm là đào tạo nhân lực chất lượng cao. Chú trọng thu hút, phát triển nhân lực chất lượng cao, lao động có kỹ năng nghề đáp ứng nhu cầu lao động trên địa bàn.

c) Thực hiện đồng bộ các giải pháp cải cách hành chính

Triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp; Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030; Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 20/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính tại các Cơ quan, đơn vị, địa phương phục vụ người dân, doanh nghiệp; Công điện số 131/CD-TTg ngày 11/12/2024 Thủ tướng Chính phủ về việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, giảm phiền hà, chi phí tuân thủ cho người dân, doanh nghiệp ngay từ khâu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

Thực hiện nghiêm việc công khai, minh bạch trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, cắt giảm tối đa thủ tục hành chính, chi phí tuân thủ, tạo thuận lợi cao nhất cho người dân và doanh nghiệp; chuyển từ tiền kiểm sang hậu kiểm, xóa bỏ cơ chế “xin - cho”. Chuyển đổi số toàn diện việc thực hiện thủ tục hành chính, nhất là hoạt động cấp phép, chuyển mạnh sang cấp phép tự động dựa trên ứng dụng công nghệ, dữ liệu số. Rút ngắn thời gian thực hiện các thủ tục thuế, kiểm tra, kiểm dịch,...; kiên quyết loại bỏ các rào cản bất hợp lý, các chi phí không chính thức.

Tiếp tục thực hiện kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ.

d) Tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động công vụ, nâng cao năng lực, trình độ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Quản lý chặt chẽ thời gian lao động, kiểm tra, giám sát chất lượng, đảm bảo năng suất, hiệu quả công việc và đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động. Tăng cường thực hiện giám sát, đánh giá và trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức trong phục vụ Nhân dân. Chống bệnh quan liêu, nhũng nhiễu của cán bộ thực thi công vụ.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ

Để thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026, cần chú trọng vào các nhóm giải pháp sau đây:

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo về TK, CLP

Xây dựng kế hoạch thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm trong từng lĩnh vực, trong đó cần phân công, phân cấp cụ thể, rõ ràng trách nhiệm của từng đơn vị trực thuộc, từng cán bộ, công chức, viên chức, gắn với công tác kiểm tra, đánh giá thường xuyên, đảm bảo việc thực hiện Chương trình đạt hiệu quả.

2. Hoàn thiện quy định pháp luật liên quan đến công tác TK, CLP

a) Tập trung rà soát, tham gia ý kiến sửa đổi các quy định về tiết kiệm, chống lãng phí theo hướng lấy tiết kiệm là mục tiêu, chống lãng phí là nhiệm vụ, bảo đảm thống nhất, đồng bộ, khả thi; tạo cơ sở pháp lý đầy đủ, đồng bộ cho giám sát, kiểm tra, phát hiện, xử lý mạnh, có tính răn đe cao đối với các hành vi lãng phí.

b) Rà soát các quy định pháp luật trong lĩnh vực có nguy cơ xảy ra thất thoát, lãng phí như đấu thầu, đấu giá, quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên, ngân sách nhà nước, tài sản công, đầu tư công, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp.

3. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số để hiện đại hóa công tác quản lý, tiết kiệm nguồn lực

a) Chuyển đổi số toàn diện việc thực hiện thủ tục hành chính, nhất là hoạt động cấp phép, chuyển mạnh sang cấp phép tự động dựa trên ứng dụng công nghệ, dữ liệu số để giảm bớt các chi phí không cần thiết.

b) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào việc lập và giám sát thực hiện quy hoạch sử dụng đất; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, theo dõi, giám sát tiến độ dự án đầu tư công, quản lý tài sản công và ngân sách nhà nước. Đẩy mạnh số hóa quy trình phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công, lập dự toán và công tác kế toán, quyết toán ngân sách nhà nước, quản lý, giám sát vốn đầu tư công; hiện đại hóa công tác quản lý vốn đầu tư công như kết nối thông tin, chương trình, báo cáo liên thông, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan liên quan.

4. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về TK, CLP

a) Đẩy mạnh thông tin, phổ biến pháp luật về TK, CLP và các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước có liên quan đến TK, CLP với các hình thức đa dạng nhằm nâng cao, thống nhất nhận thức, trách nhiệm về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của công tác TK, CLP đối với các đơn vị và nhân dân.

b) Kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình trong TK, CLP; thực hiện các biện pháp bảo vệ người cung cấp thông tin phát hiện lãng phí.

5. Tăng cường tiết kiệm, chống lãng phí trên các lĩnh vực, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực sau:

a) Về quản lý, sử dụng tài sản công

- Tiếp tục thực hiện hiện đại hóa công tác quản lý tài sản công để đảm bảo quản lý thông tin của tất cả các tài sản công theo Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các đơn vị; kiểm điểm trách nhiệm, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật liên quan đối với các cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý có hành vi vi phạm.

b) Về quản lý ngân sách nhà nước

- Ban hành quy chế quản lý, giao mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí đến từng phòng, đơn vị, cá nhân để thực hiện đối với các trường hợp: “*Tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm; cử cán bộ, công chức, viên chức đi công tác, khảo sát trong và ngoài nước; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; sử dụng điện, nước; sử dụng văn phòng phẩm, sách báo, tạp chí; tiếp khách, khánh tiết; tổ chức lễ hội, kỷ niệm*”.

- Xây dựng kế hoạch, biện pháp, giải pháp để thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm, chống lãng phí.

- Tiếp tục đổi mới phương thức quản lý chi thường xuyên, tăng cường đấu thầu, đặt hàng, khoán kinh phí, khuyến khích phân cấp, phân quyền, giao quyền tự chủ cho các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, gắn với tăng cường trách nhiệm của các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, cá thể hóa trách nhiệm cá nhân trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn lực tài chính công.

c) Về quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

- Tiếp tục rà soát các văn bản pháp lý liên quan đến triển khai, thực hiện dự án đầu tư công để kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công.

- Nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị dự án đầu tư, lựa chọn các tư vấn có năng lực, kinh nghiệm, tiềm lực thực sự, khắc phục tối đa tình trạng điều chỉnh dự án khi đang triển khai, gây mất thời gian và làm chậm tiến độ giải ngân vốn. Lựa chọn dự án đã bảo đảm về thủ tục đầu tư xây dựng để khi dự án được giao kế hoạch vốn có thể triển khai ngay. Nâng cao chất lượng công tác khảo sát, thiết kế, giải pháp thi công, thẩm định dự án, hạn chế các nội dung phát sinh dẫn đến phải điều chỉnh thiết kế, thi công; hạn chế tối đa tình trạng điều chỉnh tổng mức đầu tư dự án. Khuyến khích, tạo điều kiện cho các giải pháp thiết kế, thi công áp dụng công nghệ tiên tiến, tiết kiệm năng lượng và hạn chế khí thải, góp phần phát triển bền vững và bảo vệ môi trường.

- Công khai, minh bạch thông tin và tăng cường giám sát, đánh giá, kiểm tra, thanh tra trong quá trình thực hiện các dự án đầu tư công, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án để thúc đẩy giải ngân vốn, đảm bảo tiến độ và chất lượng công trình, chống lãng phí, thất thoát. Đồng thời, xử lý nghiêm theo quy định pháp luật các chủ đầu tư, Ban Quản lý dự án, tổ chức, cá nhân có tình gây khó khăn, cản trở, làm chậm tiến độ giao vốn, thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hiện trường, đôn đốc các nhà thầu, tư vấn đẩy nhanh tiến độ. Tăng cường công tác kiểm tra việc tạm ứng hợp đồng, tạm ứng theo dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt, kịp thời phát hiện và có biện pháp xử lý việc sử dụng vốn tạm ứng không đúng quy định của chủ đầu tư, nhà thầu, đơn vị cung ứng.

- Áp dụng các hình thức đấu thầu phù hợp với tính chất dự án, đúng quy định pháp luật, lựa chọn nhà thầu có đủ năng lực thi công, lựa chọn hình thức Hợp đồng phù hợp theo quy định. Tập trung chỉ đạo, xử lý ngay các dự án sử dụng vốn nhà nước đầu tư lãng phí, kém hiệu quả, làm rõ và xử lý trách nhiệm tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, đào tạo thường xuyên cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý đầu tư công, Ban Quản lý dự án.

d) Về quản lý tài nguyên, khoáng sản, đặc biệt là đối với đất đai

- Xác định mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí trong quản lý, sử dụng đất; xây dựng kế hoạch, biện pháp để thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí trong quản lý, sử dụng đất.

- Cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân được giao quản lý, khai thác sử dụng tài nguyên rừng, tài nguyên nước, khoáng sản có trách nhiệm: Xác định mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và xây dựng kế hoạch, biện pháp để thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu, yêu cầu chống lãng phí trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên rừng, tài nguyên nước, khoáng sản.

- Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra tài nguyên, khoáng sản, trong đó tập trung lĩnh vực đất đai; rà soát, đánh giá đúng thực trạng các dự án không đưa đất vào sử dụng, chậm tiến độ sử dụng đất trên địa bàn phường, tham mưu các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhằm giải phóng nguồn lực đất đai, đẩy nhanh việc thực hiện dự án, đưa đất đai vào sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, phát huy nguồn lực đất đai.

- Đẩy mạnh công khai, minh bạch quy hoạch sử dụng đất theo quy định của pháp luật bằng các hình thức phù hợp với từng nhóm đối tượng.

đ) Về quản lý vốn, tài sản nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp

- Tổ chức công tác kiểm tra, rà soát, báo cáo giám sát tài chính đánh giá tình hình TK, CLP trong doanh nghiệp, kịp thời phát hiện sai phạm trong quản lý, sử dụng vốn và các quỹ của doanh nghiệp để xử lý theo quy định của pháp luật.

e) Về tổ chức bộ máy, quản lý lao động, thời gian lao động

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện cơ chế chính sách, pháp luật về tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, trong đó đẩy mạnh sắp xếp tổ chức bộ máy, trọng tâm là rà soát, sắp xếp, kiện toàn, tinh gọn đầu mối bên trong các cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập. Rà soát, đánh giá việc giao và quản lý biên chế của đơn vị.

- Nghiên cứu, hoàn thiện cơ chế, chính sách, quy định về quản lý cán bộ, công chức, viên chức, trong đó tập trung đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đánh giá cán bộ, công chức, viên chức theo tiêu chí, bằng sản phẩm, kết quả cụ thể; gắn đánh giá cá nhân với tập thể và kết quả thực hiện nhiệm vụ của đơn vị; sử dụng hiệu quả kết quả đánh giá làm căn cứ trong bố trí, sử dụng, bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức.

- Tăng cường các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước về cán bộ, công chức, viên chức trong tình hình mới, trong đó cần tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là đội ngũ lãnh đạo, quản lý các cấp.

6. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm quy định về TK, CLP

a) Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, xử lý nghiêm minh các vụ vi phạm gây lãng phí lớn, dư luận quan tâm trong các lĩnh vực theo quy định của Luật TK, CLP và pháp luật chuyên ngành theo tinh thần “xử lý một vụ cảnh tỉnh cả vùng, cả lĩnh vực”.

b) Xây dựng kế hoạch và tập trung tổ chức kiểm tra một số nội dung, lĩnh vực trọng điểm, cụ thể cần tập trung vào các lĩnh vực đất đai, đầu tư, xây dựng, tài chính công, tài sản công, tài nguyên, khoáng sản.

c) Thủ trưởng các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra tại đơn vị mình và chỉ đạo công tác kiểm tra, tự kiểm tra tại đơn vị cấp dưới trực thuộc.

d) Đối với những vi phạm được phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, thủ trưởng đơn vị phải khắc phục, xử lý hoặc tham mưu, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền có biện pháp xử lý. Thực hiện nghiêm các quy định pháp luật về xử lý vi phạm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị và các cá nhân để xảy ra lãng phí. Tổ chức thực hiện các kết luận, kiến nghị của thanh tra, kiểm tra, kiểm toán. Quyết liệt trong xử lý kết quả thanh tra, kiểm tra, kiểm toán để thu hồi tối đa cho Nhà nước về tiền, tài sản bị vi phạm, chiếm đoạt, sử dụng sai quy định, lãng phí phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Chương trình THPTK, CLP năm 2026 của UBND phường, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc UBND phường có trách nhiệm xây dựng Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026 của đơn vị mình.

Trong Chương trình TK, CLP cần đảm bảo theo quy tắc quy định tại khoản 2 Điều 13 Luật Tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025 và quy định của pháp luật có liên quan.

2. Giao phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện kiểm tra việc triển khai, thực hiện các quy định của pháp luật về TK, CLP của các đơn vị.

3. Tổng hợp số liệu, nội dung và chế độ báo cáo

3.1. Đối với việc tổng hợp số liệu trên địa bàn phường

- Thuế khu vực 6: Phối hợp cung cấp số thu từ thuế, phí, lệ phí, tổng tiền nợ thuế; kết quả triển khai các biện pháp chống thất thu, chuyển giá, trốn thuế, thu hồi nợ thuế.

- Phòng Văn hóa - xã hội: Tổng hợp số liệu báo cáo, đánh giá về kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động, tinh giản biên chế, cải cách hành chính; ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số để hiện đại hóa công tác quản lý, tiết kiệm nguồn lực.

- Các cơ quan, đơn vị, trường học: Trên cơ sở Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của phường, Chương trình TK, CLP năm 2026 của đơn vị mình và chức năng, nhiệm vụ được giao thực hiện rà soát, tổng hợp báo cáo, đánh giá các nội dung có liên quan đến công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại đơn vị.

- Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị: Tổng hợp số liệu báo cáo, đánh giá về kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong công tác quản lý đất đai, khai thác, sử dụng tài nguyên, khoáng sản; trong quản lý tài sản kết cấu hạ tầng theo ngành, lĩnh vực và quản lý sử dụng nhà ở theo Văn bản số 180/BXD-QLN ngày 10/01/2025 của Bộ Xây dựng; công tác quản lý ngân sách, vốn đầu tư, tài sản công, số liệu trong quản lý các đơn vị sự nghiệp công lập, quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp; tổng hợp kết quả thực hiện TK, CLP trên địa bàn phường của các đơn vị.

3.2. Nội dung báo cáo

Báo cáo TK, CLP của các đơn vị cần đánh giá, so sánh bằng số liệu cụ thể kết quả đạt được so với mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm, yêu cầu chống lãng phí đã đề ra trong Chương trình TK, CLP năm 2026 của đơn vị; tồn tại, hạn chế trong công tác TK, CLP, xác định rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân (chú ý nêu cụ thể tên, địa chỉ những tổ chức, cá nhân chưa thực hiện tốt); nguyên nhân và giải pháp khắc phục trong thời gian tới; đề xuất, kiến nghị.

3.3. Thời hạn báo cáo

- Báo cáo ước thực hiện năm 2026, nhiệm vụ năm 2027: **Gửi trước ngày 10/10/2026.**

- Báo cáo năm 2026 (số liệu báo cáo từ 01/01/2026 đến 31/12/2026): **Gửi trước ngày 10/01/2027.**

- Báo cáo đột xuất thực hiện theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

3.4. Giao phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp báo cáo kết quả TK, CLP, báo cáo Sở Tài chính theo quy định.

3.5. Thủ trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND phường, UBND phường về việc triển khai thực hiện Chương trình, báo cáo kết quả TK, CLP định kỳ và đột xuất (nếu có) trong năm, tuyệt đối không để xảy ra việc chậm thực hiện và sai sót trong quá trình thực hiện.

Ủy ban nhân dân phường yêu cầu các đơn vị, tổ chức liên quan nghiêm túc thực hiện theo quy định. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị phản ánh kịp thời về UBND phường (*qua phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị*) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.